

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 42/2024/HSST.

Ngày 06/08/2024.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Ngọc.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trọng Khánh.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết .

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hồ Quốc Nam – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Xuân – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 08 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2024/HSST ngày 10/07/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HS ngày 22/07/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung Tuấn A – sinh năm 1996, tại: Tp. Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Tổ E, Ấp P, xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Không ổn định. Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đặng Văn T, sinh năm 1956 và con bà Nguyễn Thị Thanh V (đã chết), hiện bố bị cáo đang cư trú tại Tổ E, Ấp P, xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo C có vợ, con.

Tiền án: Không

Tiền sự: 01 tiền sự tại Quyết định số 1074 ngày 30/11/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 18 tháng. Ngày 15/5/2024 cơ sở cai nghiện ma túy P, tỉnh Bình Phước ra Quyết định tạm đình chỉ đối với Nguyễn Trung Tuấn A nên chưa thi hành xong quyết định xử lý hành chính.

Nhân thân:

Tại Bản án hình sự số 330 ngày 08/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và được xóa án tích theo quy định.

Tại Quyết định số 257 ngày 29/7/2020 bị Toà án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 15 tháng. Ngày 15/7/2021 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/5/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Anh Phạm Công M, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 26/10/2022, Nguyễn Trung Tuấn A nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua mạng xã hội Zalo. Tuấn A sử dụng 01 sim điện thoại (không nhớ số điện thoại) đăng ký tài khoản Zalo “Anh Thu” trên điện thoại và sử dụng tài khoản Zalo “Anh Thu” để tham gia, tìm kiếm trong các hội nhóm Z về thanh toán tiền Online của người dân khi có nhu cầu thanh toán tiền điện, nước muốn được chiết khấu cao (tiền hoa hồng được trừ vào số tiền cần thanh toán). Sau đó, Tuấn A tham gia vào nhóm Z “điện nước – group khánh vũ hoa tiên”. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Tuấn A thấy trong nhóm Z “điện nước – group khánh vũ hoa tiên” có tài khoản Zalo “Phạm Minh” của anh Phạm Công M sinh năm 1996, trú tại thôn Q, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk đăng bài trong nhóm với nội dung “*Cần người thanh toán hóa đơn điện nước với chiết khấu hoa hồng cao*” kèm số điện thoại của Phạm M để liên hệ. Thấy vậy, Tuấn A nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền rồi sử dụng tài khoản Zalo “Anh Thu” kết bạn với tài khoản Z “Phạm M” thì được tài khoản “Phạm M” đồng ý kết bạn. Sau đó, cả hai nhắn tin trao đổi qua lại và thống nhất tổng số tiền điện cần thanh toán của anh M là 8.405.000đ, chiết khấu hoa hồng 1,1% trừ thẳng vào số tiền điện cần thanh toán nên anh M cần chuyển cho Tuấn A tổng số tiền là 8.315.000đ. Hình thức thanh toán anh M chuyển khoản số tiền cần thanh toán vào số tài khoản 252117385 ngân hàng V1 mang tên NGUYEN TIEN TUAN mà Nguyễn Trung Tuấn A đang trực tiếp sử dụng, sau đó Tuấn A sẽ thanh toán tiền điện cho anh M. Khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, sau khi trao đổi thống nhất anh M đồng ý dùng tài khoản 63210000204020 ngân hàng B mang tên PHAM CONG MINH chuyển số tiền 8.315.000đ vào tài khoản 252117385 ngân hàng V1 mang tên NGUYEN TIEN TUAN cho Tuấn A. Sau khi nhận được tiền từ tài khoản của anh M thì Tuấn A chặn tài khoản Zalo Phạm M không cho anh M liên hệ nhằm chiếm đoạt tiền và Tuấn A cũng không thanh toán tiền điện 8.405.000đ như đã thỏa thuận trước đó. Sau đó Tuấn A đã sử dụng tiêu xài hết số tiền trên. Tại Cơ quan điều tra Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: Không

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 09/07/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar truy tố bị cáo Nguyễn Trung Tuấn A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trung Tuấn A và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Tuấn A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Trung Tuấn A từ 01 (một) năm đến 01 (một) 06 (sáu) **tháng tù**.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586 Điều 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Trung Tuấn A phải bồi thường cho bị hại anh Phạm Công M số tiền 8.315.000 đồng, được khấu trừ 1.000.000 đồng đã bồi thường trước. Còn lại phải tiếp tục bồi thường số tiền 7.315.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện E, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 26/10/2022, tại thôn Q, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Trung Tuấn A đã có hành vi đưa ra thông tin gian dối thanh toán Online tiền điện, nước được chiết khấu hoa hồng cao. Để anh Phạm Công M chuyển cho bị cáo số tiền 8.315.000đ vào số tài khoản 252117385 tại ngân hàng V1 nhằm chiếm đoạt số tiền này của anh M nên sau khi nhận tiền thì Nguyễn Trung Tuấn A đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Trung Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, mặc dù biết được điều đó nhưng với ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo đã có hành vi đưa ra thông tin gian dối thanh toán tiền điện nước Online, chiết khấu cao để chiếm đoạt số tiền 8.315.000đ của anh Phạm Công M. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu tại bản án hình sự số 330 ngày 08/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” đã chấp hành xong và được xóa án tích, ngày 29/7/2020 bị Toà án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 15 tháng. Ngày 15/7/2021 chấp hành xong. Bị cáo có 01 tiền sự tại Quyết định số 1074 ngày 30/11/2023 bị Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 18 tháng, ngày 15/5/2024 cơ sở cai nghiện ma túy P, tỉnh Bình Phước ra Quyết định tạm đình chỉ đối với bị cáo nên chưa thi hành xong quyết định xử lý hành chính nêu trên. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để trong quá trình giáo dục, cải tạo bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, từ đó hoàn thiện lối sống để khi tái hòa nhập cộng đồng bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; HĐXX cần xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, cần chấp nhận.

[5] Trong Quá trình điều tra Nguyễn Trung Tuấn A khai nhận: Mua điện thoại Sam Sung tại quận G, thành phố Hồ Chí Minh; mua một sim rác trên mạng xã hội và mua chứng minh nhân dân Nguyễn Tiến T1, sinh năm 1998 tại quận A, thành phố Hồ

Chí Minh của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, sau đó Tuấn A chụp ảnh thẻ 2x3 về gở hình rồi dán hình của mình vào chứng minh nhân dân Nguyễn Tiến T1 để đăng ký Online tài khoản 252117385 ngân hàng V1 nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của bị hại Phạm Công M, sau đó điện thoại và chứng minh nhân dân bị thất lạc. Cơ quan điều tra Công an huyện E không thu được CMND gốc của Nguyễn Tiến T1 để Trung cầu giám định. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Trung Tuấn A, về tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức và tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại Điều 341, Bộ luật hình sự.

[6] Quá trình làm việc anh Nguyễn Tiến T1, sinh năm 1998 trú tại thôn H, thị xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh trình bày, trong quá trình sinh sống làm ăn đi lại ở thành phố Hồ Chí Minh bị mất chứng minh nhân dân gốc vào năm 2019 đến nay chưa tìm lại được và cũng không mở tài khoản nào tại ngân hàng V1. Anh Nguyễn Tiến T1 khẳng định hình trong chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Tiến T1 không phải là của mình, nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[7] Về các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 585, 586, Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Trung Tuấn A phải bồi thường cho bị hại anh Phạm Công M số tiền 8.315.000 đồng, được khấu trừ 1.000.000 đồng đã bồi thường trước. Còn lại phải tiếp tục bồi thường số tiền 7.315.000 đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bồi các lễ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung Tuấn A phạm tội *“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”*.

[1]. Về mức hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Tuấn A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giam ngày 15/05/2024.

[2] Về các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 585, 586, Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Trung Tuấn A phải bồi thường cho bị hại anh Phạm Công M số tiền 8.315.000 đồng, được khấu trừ 1.000.000 đồng đã bồi thường trước. Bị cáo Nguyễn Trung Tuấn A còn phải bồi thường số tiền 7.315.000 đồng (Bảy triệu ba trăm mười lăm ngàn đồng).

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, của người được thi hành án đối với khoản tiền bồi thường, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 BLDS năm 2015”.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo Nguyễn Trung Tuấn A phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 365.750 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Chi cục THADS huyện Ea Kar;
- Công an huyện Ea Kar;
- Cơ quan THAHS huyện Ea Kar;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Minh Ngọc